TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 322/2023/DS-PT
Ngày: 02/6/2023

V/v tranh chấp: "Hợp đồng vay tài sản ".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Giàu.

Các Thẩm phán: Ông Mai Hoàng Khải

Ông Trần Văn Đạt

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Chí Thành - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang, tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Cẩm Thúy - Kiểm sát viênà.

Ngày 02 tháng 6 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 94/2023/TLPT-DS ngày 11 tháng 4 năm 2023 về việc tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản".

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 09/2023/DS-ST ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 592/2023/QĐ-PT ngày 13 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Nguyễn Bích Th, sinh năm 1970

Địa chỉ: Ấp B Th, xã T B, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn*: Lê Phương Th, sinh năm 1981

Địa chỉ: Ấp B Th, xã T B, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện hợp pháp của chị Th: Nguyễn Văn D, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Số /3 L Th K, tổ 0, khu phố , phường , thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn (Văn bản ủy quyền ngày 09/12/2022).

* Người kháng cáo: Bị đơn Lê Phương Th.

Chị Th và ông D có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm,

- *Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cùng ngày 04/11/2022 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Bích Th trình bày*:

Do quen biết, chị Lê Phương Th nhiều lần vay tiền của chị Nguyễn Bích Th để làm ăn, lãi suất Ngân hàng 0,8%/ tháng, ngày 04/11/2021 âm lịch sau khi tổng kết nợ chị Th làm biên nhận nợ số tiền 4.600.000.000 đồng (bốn tỷ sáu trăm triệu đồng), thỏa thuận thời hạn trả là 30 ngày và trả lãi suất theo mức quy định Ngân hàng, sau đó chị Th trả được 02 lần, lần thứ nhất trả 400.000.000 đồng (bốn trăm triệu đồng) vào ngày 08/12/2021 âm lịch, lần thứ hai trả 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng) vào ngày 09/02/2022 âm lịch, trả lãi đến tháng 6/2022 âm lịch (ngày 01/7/2022 dương lịch) ngưng luôn đến nay, nhiều lần chị yêu cầu chị Th trả số nợ và lãi suất còn lại nhưng chị Th không thực hiện.

Nay chị Nguyễn Bích Th yêu cầu chị Lê Phương Th trả số tiền 3.700.000.000 đồng (ba tỷ bảy trăm triệu đồng) và lãi suất 0,8%/ tháng tính từ ngày 01/07/2022 dương lịch đến ngày xét xử sơ thẩm làm tròn 7 tháng.

- *Tại tờ tự khai ngày 19/12/2022 và tại phiên tòa hôm nay bị đơn chị Lê Phương Th trình bày*:

Chị Lê Phương Th có vay nhiều lần tiền của chị Nguyễn Bích Th để làm ăn từ năm 2020, lãi suất thỏa thuận 10% - 20%, tổng cộng tiền vốn lãi là 5.964.500.000 đồng, đến ngày 04/11/2021 âm lịch, tổng kết vốn lãi chị Th làm biên nhận nợ 4.600.000.000 đồng, thỏa thuận trả trong hạn 30 ngày, sau đó có trả được 02 lần, ngày 08/12/2021 âm lịch trả 400.000.000 đồng (bốn trăm triệu đồng), ngày 09/02/2022 âm lịch trả 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng), do làm ăn thua lỗ nên ngưng đến nay chưa trả, hiện còn nợ lại 3.700.000.000 đồng (ba tỷ bảy trăm triệu đồng).

Nay chị Lê Phương Th đồng ý trả cho chị Nguyễn Bích Th số tiền 3.700.000.000 đồng nhưng xin trả dần mỗi năm theo mùa sầu riêng là 500.000.000 đồng cho đến khi xong nợ, do đã trả lãi nhiều nên nay xin không phải trả lãi.

* Bản án dân sự sơ thẩm số: 09/2023/DS-ST ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự; Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Bích Th.

Buộc chị Lê Phương Th trả cho chị Nguyễn Bích Th 3.700.000.000 đồng và 207.200.000 đồng lãi suất, tổng cộng 3.907.200.000 đồng (Ba tỷ chín trăm lẻ bảy triệu hai trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023, bị đơn Lê Phương Th kháng cáo một phần bản án dân sự sơ thẩm, yêu cầu xin giảm tiền lãi suất, xin miễn án phí và trả dần cho chị Th mỗi mùa sầu riêng số tiền 1.000.000.000 đồng.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn giữ yêu cầu kháng cáo xin miễn tiền lãi suất, miễn án phí và xin trả dần; nguyên đơn không đồng ý với yêu cầu của bị đơn. Các đương sự không thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Yêu cầu của bị đơn không được nguyên đơn đồng ý, không cung cấp tài liệu gì mới, án sơ thẩm xét xử có căn cứ pháp luật. Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên và những quy định pháp luật. Hội đồng xét xử nhận định:

[I]- Về tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét xác định mối quan hệ tranh chấp, thẩm quyền và áp dụng pháp luật trong việc giải quyết vụ án đúng quy định pháp luật dân sự và tố tụng dân sự trong giai đoạn xét xử sơ thẩm. Đương sự thực hiện quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo theo qui định Tố tụng dân sự.

[II]- Nội dung vụ án: Giữa chị Nguyễn Bích Th với chị Lê Phương Th có xác lập giao dịch vay mượn tiền, chị Th thống nhất với số tiền chị Th yêu cầu trả là 3.700.000.000 đồng, đồng ý nhưng xin trả dần cho chị Th.

Sau khi xét xử sơ thẩm, chị Th kháng cáo với yêu cầu xin miễn trả tiền lãi suất, xin miễn án phí và trả dần số tiền cho chị Th. Xem xét về lãi suất được tính 0,83%/tháng tính từ ngày vi phạm nghĩa vụ 01/7/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm là phù hợp do 0,83%/tháng là mức lãi thấp nhất theo qui định, chị Th không đồng ý miễn tiền lãi suất cho chị Th, bị đơn không cung cấp chứng cứ là chị Th có trả tiền lãi suất quá nhiều cho chị Th, chị Th cũng không thừa nhận có nhận nhiều tiền lãi suất. Chị Th có đơn xin miễn giảm án phí nhưng đơn không được chính quyền địa phương xác nhận về điều kiện để được xét nên không thuộc

trường hợp được miễn giảm án phí. Yêu cầu xin trả dần của chị Th không được chị Th đồng ý nên không được chấp nhận.

Do đó, án sơ thẩm xét xử là có căn cứ pháp luật, yêu cầu kháng cáo của chị Th không được chị Th đồng ý, không có cơ sở để xem xét; Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ý kiến và quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[III]- Chị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463, 466, 468, 357 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Lê Phương Th.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 09/2023/DS-ST ngày 30/01/2023 của Toà án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Bích Th.

Buộc chị Lê Phương Th trả cho chị Nguyễn Bích Th 3.700.000.000 đồng và 207.200.000 đồng lãi suất, tổng cộng 3.907.200.000 đồng (Ba tỷ chín trăm lẻ bảy triệu hai trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định.

3. Về án phí:

- Dân sự phúc thẩm:

Chị Lê Phương Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0017179 ngày 10/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên xem như thi hành xong về án phí dân sự phúc thẩm.

- Dân sự sơ thẩm: Chị Lê Phương Th phải chịu 110.144.000 đồng.

Hoàn lại cho chị Nguyễn Bích Th số tiền 54.480.000 tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0016946 ngày 18/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Cai Lậy
- CC THADS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Võ Ngọc Giàu